

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 08-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngọc và ông Nguyễn Chí Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Tăng Bá Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q, sinh năm 1979 tại thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu dân cư B, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Đinh Thị U; có vợ là Nguyễn Thị S và 01 con; tiền án: Không.

Tiền sự: 01. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 10/01/2022, Công an thị xã Kinh Môn xử phạt Phạm Văn Q 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 10/01/2023, chưa được xóa.

Bị tạm giữ từ ngày 06/10/2023 đến ngày 15/10/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Quốc H và ông Đỗ Văn N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 06/10/2023, Phạm Văn Q đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Đá Vách thuộc khu dân cư B, phường M, thị xã Kinh Môn tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Q gặp một người đàn ông (không quen biết) hỏi và mua được của người này 02 gói ma túy với số tiền 400.000 đồng. Q cất giấu ma túy vào trong túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Trên đường về nhà, Q gặp và đứng lại nói chuyện với bạn là Đỗ Văn N và ông Nguyễn Quốc H

thì bị tổ công tác thuộc Công an phường M phối hợp với Công an thị xã Kinh Môn kiểm tra phát hiện, bắt quả tang vào hồi khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày tại khu vực cánh đồng khu dân cư B, phường M, thị xã Kinh Môn; thu giữ trong túi quần phía sau bên phải Q đang mặc 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M), Q tự khai đó là ma túy Heroine cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn Q kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 492/KL-KTHS ngày 08/10/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M tổng khối lượng là 0,129 gam (không phải một trăm hai mươi chín gam), gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Trá: 0,086 gam (không phải không trăm tám mươi sáu gam) ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M gửi đến giám định.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 18/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND thị xã Kinh Môn bổ sung quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo từ 13 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/10/2023. Về hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 0,086 gam ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M gửi đến giám định hoàn lại trong niêm phong số 492/KL-KTHS. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND thị xã Kinh Môn đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố

tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/10/2023, tại khu vực đường cánh đồng khu dân cư B, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn Q có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần phía sau bên phải đang mặc 02 gói giấy bạc màu trắng có chứa tổng 0,129 gam (không phải một trăm hai mươi chín gam) ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thị xã Kinh Môn phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa nay lại tàng trữ 0,129 gam (không phải một trăm hai mươi chín gam) ma túy loại Heroine nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Tại phiên tòa, VKSND thị xã Kinh Môn bổ sung quyết định truy tố bị cáo với hai tình tiết định khung theo các điểm a, c khoản 1 Điều 249 của BLHS là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không thi hành, không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật, kỷ cương nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ gửi giám định, cơ quan giám định hoàn lại 0,086 gam ma túy loại Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cất lưu hành; 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M gửi đến giám định không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy những vật chứng này là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai đã mua ma túy của một người đàn ông tại khu vực cầu Đá Vách thuộc khu dân cư B, phường M, thị xã Kinh Môn, quá trình điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 260; các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/10/2023.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 0,086 gam (không phải không trăm tám mươi sáu gam) ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M gửi đến giám định được hoàn lại trong niêm phong số 492/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. (Toàn bộ số vật chứng này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 26 tháng 01 năm 2024).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi